

28/2

Ký Công TTĐT Chính phủ

4

BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Hà Nội, ngày 17 tháng 02 năm 2022

CÔNG VĂN ĐẾN

Ngày 25/2/2022
Thủ trưởng: *TĐĐ*

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: 09h00
	Ngày: 17/02/2022

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Hội đồng thẩm định huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021-2025

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 36/2021/QĐ-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí xác định huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây viết tắt là Hội đồng), gồm:

1. Ông Đào Ngọc Dung, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Hội đồng.
2. Ông Lê Văn Thanh, Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Phó Chủ tịch Hội đồng.
3. Ông Võ Thành Hưng, Thứ trưởng Bộ Tài chính, thành viên.
4. Ông Trần Thanh Nam, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thành viên.
5. Ông Lê Sơn Hải, Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, thành viên.
6. Đại diện Lãnh đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
7. Đại diện Lãnh đạo Bộ Tư pháp.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng

1. Thẩm định hồ sơ đề nghị xác định huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025 của các địa phương;

2. Yêu cầu các địa phương cung cấp bổ sung các tài liệu, số liệu chứng minh để đáp ứng các yêu cầu thẩm định.

3. Đề xuất danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định tại Quyết định số 36/2021/QĐ-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí xác định huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên trong Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng

- Chủ trì tổ chức thẩm định và các hoạt động thẩm định, đánh giá kết quả và kết luận thẩm định.

- Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng triệu tập và chủ trì các phiên họp Hội đồng.

- Yêu cầu các địa phương giải trình nội dung và các vấn đề liên quan đến đề xuất huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo tại các phiên họp Hội đồng.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng

- Giúp Chủ tịch Hội đồng tổ chức bộ máy làm việc, chỉ đạo các hoạt động của Hội đồng, theo dõi và thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng được Chủ tịch ủy nhiệm (mời họp, chủ trì cuộc họp), báo cáo thường xuyên về tình hình và kết quả thực hiện của Hội đồng.

- Thay mặt Chủ tịch Hội đồng quyết định các vấn đề liên quan đến triển khai, điều hành công việc của Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

- Giúp Chủ tịch Hội đồng xem xét, đánh giá các báo cáo chuyên môn và các hoạt động khác của Hội đồng.

- Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công.

3. Các thành viên Hội đồng

- Có ý kiến thẩm định về các nội dung thuộc các lĩnh vực do bộ, cơ quan quản lý và về những vấn đề chung.

- Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng, trao đổi đóng góp ý kiến về các nội dung xem xét, thẩm định và biểu quyết các kết luận của Hội đồng khi cần thiết. Trường hợp đặc biệt không thể tham dự được, thành viên Hội đồng phải có ý kiến bằng văn bản, đồng thời ủy quyền cho đại diện tham dự. Ý kiến của đại diện được ủy quyền là ý kiến của thành viên đó trong Hội đồng.

Điều 4. Cơ chế làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể.
2. Phiên họp Hội đồng phải có ít nhất 2/3 thành viên tham dự (kể cả người được ủy quyền).
3. Quyết định của Hội đồng theo nguyên tắc đa số. Trường hợp vấn đề còn ý kiến khác nhau có tỷ lệ biểu quyết bằng nhau thì Chủ tịch Hội đồng quyết định.
4. Danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025 trình Thủ tướng Chính phủ phải được ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng thẩm định thông qua Phiếu ghi ý kiến.
5. Hội đồng được sử dụng con dấu và tài khoản của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (nếu cần).
6. Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 5. Tổ thư ký giúp việc cho các thành viên Hội đồng

1. Chánh Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tổ trưởng.
2. Đại diện các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tư pháp, Ủy ban Dân tộc là thành viên.
3. Nhiệm vụ của Tổ thư ký giúp việc cho các thành viên Hội đồng
 - Tiếp nhận và tổng hợp hồ sơ đề nghị xác định huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025 của các địa phương;
 - Chuẩn bị các tài liệu, số liệu liên quan để phục vụ công tác thẩm định;
 - Đề xuất, trình Chủ tịch Hội đồng tổ chức các cuộc họp thẩm định hồ sơ đề nghị xác định huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025 của các địa phương;
 - Tổng hợp kết quả thẩm định và ý kiến của các thành viên Hội đồng thẩm định, hoàn thiện hồ sơ trình phê duyệt danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025 và báo cáo Chủ tịch Hội đồng thẩm định xem xét, trình cấp có thẩm quyền quyết định;
 - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 6. Chi phí thẩm định

Chi phí thẩm định sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan thường trực của Hội đồng) và theo các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Các thành viên Hội đồng thẩm định, Chánh Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Công TTĐT Chính phủ;
- UBND các tỉnh, tp trực thuộc TW;
- Sở LĐTBXH các tỉnh, tp trực thuộc TW;
- Bộ LĐTBXH: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, VP Bộ, Công TTĐT Bộ;
- Lưu: VT, VPQGGN (10b).

BỘ TRƯỞNG



Đào Ngọc Dung